

**CÔNG TY TNHH TM & VT ANH DŨNG**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TM & VT ANH DŨNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 2400854930

**3. Ngày thành lập:** 19/12/2018

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Thôn 20, Xã Hương Lạc, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0913261617

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                               | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Vận tải hành khách đường bộ khác                                                                                                                                        | 4932        |
| 2.  | Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác                                                                                                                          | 4520        |
| 3.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa                                                                                                                                      | 4610        |
| 4.  | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                                 | 4102        |
| 5.  | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Kinh doanh rượu, bia nước giải khát                                                                         | 4723        |
| 6.  | Đại lý du lịch                                                                                                                                                          | 7911        |
| 7.  | Điều hành tua du lịch                                                                                                                                                   | 7912        |
| 8.  | Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa                                                                                                                                     | 5022        |
| 9.  | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759        |
| 10. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                                                              | 4299        |
| 11. | Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Dịch vụ karaoke                                                                                    | 9329        |
| 12. | Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác                                                                                                                                     | 4511        |
| 13. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                        | 4771        |
| 14. | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                        | 4722        |
| 15. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                          | 4933(Chính) |
| 16. | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                                       | 4101        |
| 17. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                 | 4663        |
| 18. | Xây dựng công trình đường bộ                                                                                                                                            | 4212        |
| 19. | Phá dỡ                                                                                                                                                                  | 4311        |
| 20. | Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch                                                                                     | 7990        |
| 21. | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày                                                                                                                                               | 5510        |
| 22. | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng                                                                                                | 5621        |
| 23. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                       | 4312        |
| 24. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                                                                                                        | 5610        |

**6. Vốn điều lệ:** 3.200.000.000 VNĐ

**7. Danh sách thành viên góp vốn:**

| STT | Tên thành viên | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức  | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | TRẦN VĂN DŨNG  | Số 54 đường Tiền Giang, Phường Lê Lợi, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam  | 400.000.000           | 12,500    | 120843838                                                                                                                                         |         |
| 2   | TRẦN THỊ THỂ   | Số 54, đường Tiền Giang, Phường Lê Lợi, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam | 2.800.000.000         | 87,500    | 120842583                                                                                                                                         |         |

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: TRẦN THỊ THỂ

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 07/06/1968

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 120842583

Ngày cấp: 20/04/2018

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 54, đường Tiền Giang, Phường Lê Lợi, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 54, đường Tiền Giang, Phường Lê Lợi, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang